

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09 /2017/HSST

Ngày 21/12/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Tòng Văn Quân.

2. Ông Vàng Chứ Vừ.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Sóng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa: Ông Vàng A Vừ - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên tiến hành xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2017/HSST ngày 05/12/2017 đối với bị cáo:

Lường Văn P (tên gọi khác: Không) - Sinh ngày 05/10/1991.

Nơi sinh: Xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Tổ 2, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Nghề nghiệp: Làm nương; Trình độ văn hóa: 12/12.

Con ông: Lường Văn O - sinh năm 1968 và bà: Lò Thị D - sinh năm: 1968.

Vợ: Tòng Thị T - sinh năm 1994 và có 01 con sinh năm 2009.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/8/2017 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lường Văn P bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 28/8/2017, Lường Văn P đi xe máy biển kiểm soát 27U1-018.30 một mình đi đến bản C, xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên tìm mua Hêrôin về sử dụng. Lường Văn P nhờ Thảo Bùa S ở bản C, xã K, huyện Đ đi mua

hộ nhưng không mua được. Khi đó, có một người đàn ông dân tộc Mông (không biết tên, địa chỉ) đang ở nhà Thào Bùa S nhận tiền đi mua hộ ma túy cho P. Người đàn ông này đi khoảng 10 phút sau thì mang về cho Lường Văn P một gói Hêrôin gói bằng mảnh ni-lông màu hồng. Lường Văn P nhận lấy gói Hêrôin rồi lấy mảnh giấy bạc ở bao thuốc lá gói lại cầm ở tay trái và điều khiển xe máy về nhà, khi đi cách nhà Thào Bùa S khoảng 100m thì bị tổ công tác Công an huyện Đ đang làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang, thu giữ của Lường Văn P một gói Hêrôin; chiếc xe máy biển kiểm soát 27U1-018.30 và một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu FPT.

Tại biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng hồi 9 giờ 0 phút, ngày 29/8/2017 xác định gói bột trắng nghi là Hêrôin thu giữ của Lường Văn P có trọng lượng là 1,55 gam. Trích 0,12 gam gửi giám định. Tại bản kết luận giám định số: 722/GĐ-PC54 ngày 07/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột trắng gửi giám định là Hêrôin, không hoàn lại mẫu vật.

Quá trình điều tra cơ quan Công an huyện Đ đã ra quyết định xử lý vật chứng số 01/QĐ ngày 22/11/2017 trả lại chiếc xe máy biển số 27U1-018.30 và cho chiếc điện thoại FPT cho ông Lường Văn O ở tổ 2, thị trấn Điện Biên Đông.

Tại Cáo trạng số: 01/QĐ-VKS-HS ngày 04 tháng 12 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên truy tố Lường Văn P về tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lường Văn P cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự; Nghị Quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội. Xử phạt bị cáo Lường Văn P từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự và Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng còn lại sau giám định. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo Lường Văn P không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo;

XÉT THẤY:

Xét về hành vi của bị cáo Lường Văn P: Tại phiên tòa bị cáo P khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được công khai tại phiên tòa. Căn cứ vào lời

khai nhận tội của bị cáo về hành vi vào ngày 28/8/2017 mua một gói Hêrôin giá 800.000đ về sử dụng; gói Hêrôin có trọng lượng là 1,55 gam là chất ma túy thuộc danh mục cấm sử dụng theo nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính Phủ. Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận bị cáo Lường Văn P là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; cố ý mua Hêrôin về sử dụng đã phạm vào tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009) . Điều luật quy định " *Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm*". Như vậy Viện kiểm sát truy tố bị cáo với tội danh và điều luật là hoàn toàn đúng quy định của pháp luật.

Tuy nhiên, áp dụng điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị Quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành một số điều luật hình sự số 100/2017/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo luật số 12/2017/QH14 về áp dụng các quy định có lợi của Bộ luật hình sự 2015 thì tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo Bộ luật hình sự 2015 có quy định khung hình phạt nhẹ hơn từ 01 đến 05 năm, do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng quy định có lợi này cho bị cáo Lường Văn P.

Xét về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi của bị cáo Lường Văn P là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp nghiêm trọng, bản thân bị cáo nhận thức rõ tác hại của chất ma túy đối với sức khỏe con người nhưng vì đua đòi, không thoát khỏi cám dỗ của chất gây nghiện dẫn bị cáo vào con đường nghiện chất ma túy và từ nghiện chất ma túy mua tàng trữ với trọng lượng là 1, 55 gam nên phạm tội như ngày hôm nay.

Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lường Văn P thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình. đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xét về nhân thân: Bị cáo Lường Văn P sinh ra và lớn lên được gia đình cho ăn học hết lớp 12/12 và từng học trường cao đẳng sư phạm Điện Biên như vậy bản thân bị cáo có nhận thức nhất định và hiểu rõ được tác hại của chất ma túy. Nhưng vì không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân mà đua đòi với bạn bè xấu nên nghiện chất ma túy từ năm 2013, từ nghiện chất ma túy mua tàng trữ sử dụng nên phạm tội như ngày hôm nay.

Từ những phân tích trên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục, đồng thời để cai nghiện cho bị cáo mong rằng sau khi ra tù trở về cộng đồng sống có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, bị cáo Lường Văn P có thể bị phạt tiền từ 5 triệu đến 500 triệu đồng, tuy nhiên xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, con còn nhỏ, bản thân bị cáo nghiện ma túy

không nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

Về vật chứng vụ án gồm: 1,55 gam Hêrôin đã giám định hết 0,12 gam, còn lại 1,43 gam là chất thuộc Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy toàn bộ theo quy định của pháp luật theo Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 27U1-018.30 quá trình điều tra xác định là do bị cáo mượn của ông Lò Văn Ổ, ông Ổ không biết bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội và chiếc điện thoại FPT của bị cáo không chứng minh được dùng vào việc phạm tội, bị cáo ủy quyền cho ông Ổ nhận. Cho nên cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng số 01/QĐ ngày 22/11/2017 trả lại chiếc xe máy biển số 27U1-018.30 và cho chiếc điện thoại FPT cho ông Lương Văn Ổ ở tổ 2, thị trấn Điện Biên quản lý, sử dụng là đúng pháp luật cần chấp nhận.

Đối với Thảo Bua S theo lời khai của bị cáo đã nhận tiền đi mua hộ ma túy cho Lương Văn P nhưng không mua được nên chưa đủ căn cứ xử lý; người đàn ông dân tộc Mông mua hộ ma túy cho bị cáo Lương Văn P do không biết tên, địa chỉ nên không điều tra làm rõ được cần chấp nhận.

Về án phí: Bị cáo Lương Văn P bị kết án lẽ ra phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí vì thuộc hộ nghèo và gia đình bị cáo đã xuất trình cho Hội đồng xét xử được Giấy chứng nhận hộ nghèo số 16/GCN-UBND ngày 09 tháng 4 năm 2017 của UBND thị trấn Đ nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lương Văn P.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lương Văn P (tên gọi khác: Không) phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung 2009); điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị Quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội. Xử phạt bị cáo Lương Văn P 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 28/8/2017.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu và tiêu hủy 1,43 gam Hêrôin. Vật chứng trên đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 15 giờ

00 phút ngày 28/11/2017 giữa cơ quan Công an huyện Đ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ.

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lương Văn P.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 21/12/2017)./

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đ;
- Nhà tạm giữ C.A huyện Đ;
- THADS huyện Đ;
- Phòng NVHS CA huyện Đ;
- Phòng KTNV-THA T.A tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- Sở Tư Pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ THA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nga

